

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Quy trình giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 06/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế; lĩnh vực hoạt động xây dựng và lĩnh vực Môi trường được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 35/TTr-BQL ngày 07/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Quy trình giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước *(Phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Mục V. Lĩnh vực hoạt động xây dựng, Mục X. Lĩnh vực Môi trường tại Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, PNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

PHỤ LỤC

Quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Bình Phước
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

ST T	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	BỘ PHẬN CBCC, VIÊN CHỨC CHUYÊN NGÀNH	THỜI GIAN TIẾP NHẬN, THẨM ĐỊNH VÀ TRÌNH LÃNH ĐẠO BAN PHÊ DUYỆT	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)	TRÌNH CÁC CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN (nếu có)	MÔ TẢ QUY TRÌNH	PHÍ, LỆ PHÍ
I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ								
1. Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh. Mã số TTHC: 2.002728; DVC: Toàn trình								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Các Bộ ngành có liên quan	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, gửi hồ sơ lấy ý kiến các Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do).	Không
2	Bước 2	Gửi hồ sơ lấy ý kiến; Tổng hợp ý kiến; Thẩm định và lập báo cáo đánh giá	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	33,5 ngày				

3	Bước 3	Phê duyệt, Trình UBND tỉnh	Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế	5 ngày			Sau khi nhận đủ ý kiến, BQL tổ chức đánh giá và lập báo cáo đánh giá việc đáp ứng các tiêu chí. Nếu đạt yêu cầu, BQL báo cáo UBND tỉnh cấp GCN cho nhà đầu tư, chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	18 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				58 ngày				

2. Thủ tục chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh. Mã số TTHC: 2.002731; DVC: Toàn trình

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo về việc chấm dứt hiệu lực và thu hồi GCNKCNT, gửi các đơn vị có liên quan.	Không
2	Bước 2	Kết thúc hồ sơ	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	0				
Tổng thời gian giải quyết				Không quy định				

3. Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái thuộc thẩm quyền của BQL. Mã số TTHC: 2.002729; DVC: Toàn trình

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Các Sở ngành liên quan	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư thẩm định hồ sơ, gửi hồ sơ lấy ý kiến các Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do). Sau khi nhận đủ ý kiến, thẩm định và trình	Không
2	Bước 2	Gửi hồ sơ lấy ý kiến; Tổng hợp ý kiến; Thẩm định và lập báo cáo đánh giá	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	19,5 ngày				

3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Ban	9 ngày			Lãnh đạo Ban phê duyệt, phát hành, chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				30 ngày				

4. Thủ tục chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái thuộc thẩm quyền của BQL. Mã số TTHC: 2.002732; DVC: Toàn trình

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. ĐT-DN-LĐ, công chức phụ trách lĩnh vực đầu tư trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo về việc chấm dứt hiệu lực và thu hồi GCNDNST, gửi các đơn vị có liên quan.	Không
2	Bước 2	Kết thúc hồ sơ	CBCC phụ trách lĩnh vực đầu tư	0				
Tổng thời gian giải quyết								

II. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

1. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng. Mã số TTHC: 1.013239 - DVC: Một phần

1.1. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án nhóm A (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.013239 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư	Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	30,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				

			Văn thư	0,5 ngày			đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			35 ngày				

1.2. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án nhóm B (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.013239 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	Thông tư số 28/2023/T T-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	20,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			25 ngày				

1.3. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án nhóm C (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.013239 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh	Thông tư số 28/2023/T T-BTC
---	--------	-----------------	---	----------	-------	-------	---	-----------------------------

2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	10,5 ngày			đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			15 ngày				

1.4. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án nhóm A (Trường hợp tại Khu Kinh tế). Mã số TTHC: 1.013239 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Thông tư số 28/2023/T T-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	30,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			35 ngày				

1.5. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án nhóm B (Trường hợp tại Khu Kinh tế). Mã số TTHC: 1.013239 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	Thông tư số 28/2023/T T-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	20,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			25 ngày				

1.6. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án nhóm C (Trường hợp tại Khu Kinh tế). Mã số TTHC: 1.013239 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	Thông tư số 28/2023/T T-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	10,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				

	Tổng thời gian giải quyết			15 ngày				
2. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh. Mã số TTHC: 1.013234 - DVC: Một phần								
2.1. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình cấp I (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.013234 - DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Thông tư số 27/2023/T T-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	35,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			40 ngày				
2.2. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình cấp II , cấp III (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.013234 - DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng	Thông tư số 27/2023/T T-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	25,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				

			Văn thư	0,5 ngày			văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			30 ngày				

2.3. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với các công trình còn lại (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.013234 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	Thông tư số 27/2023/T T-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			20 ngày				

2.4. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình cấp I (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số TTHC: 1.013234 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh	Thông tư số 27/2023/T T-BTC
---	--------	-----------------	---	----------	-------	-------	---	-----------------------------

2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	35,5 ngày			đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			40 ngày				

2.5. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình cấp II, cấp III (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số TTHC: 1.013234 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	Thông tư số 27/2023/T-T-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	25,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			30 ngày				

2.6. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với các công trình còn lại (Trường hợp tại Khu Kinh tế). Mã số TTHC: 1.009972.000.00.00.H10 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	Thông tư số 27/2023/T T-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			20 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				

3. Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số TTHC: 1.013236 - DVC: Một phần

3.1 Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại KCN). Mã số TTHC: 1.013236 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/N Q-HĐND ngày 09/12/2022
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				

3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày			(trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	của HĐND tỉnh Bình Phước)
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

3.2 Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số TTHC: 1.013236 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/N Q-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

4. Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số TTHC: 1.013225 - DVC: Một phần

4.1 Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số TTHC: 1.013225 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

4.2 Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu Kinh tế). Mã số TTHC: 1.013225 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				

Tổng thời gian giải quyết			20 ngày					
5. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số hồ sơ: 1.013238 - DVC: Một phần								
5.1. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số hồ sơ: 1.013238 - DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày					
5.2. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số hồ sơ: 1.013238 - DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				

3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày			(trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	của HĐND tỉnh Bình Phước)
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

6. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số hồ sơ: 1.013229 - DVC: Một phần

6.1. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số hồ sơ: 1.013229 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

6.2. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số hồ sơ: 1.013229 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/N Q-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				
7. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số hồ sơ: 1.013230- DVC: Một phần								
7.1. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số hồ sơ: 1.013238 - DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/N Q-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5ngày				

4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày			tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				
7.2. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số hồ sơ: 1.013238 - DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/N Q-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				
8. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án). Mã số hồ sơ: 1.013232 - DVC: Một phần								
8.1. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số hồ sơ: 1.013232 - DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/N

2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày			đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Q-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

8.2. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số hồ sơ: 1.013232 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	150.000đ (Nghị quyết số 27/2022/N Q-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

9. Cấp giấy phép điều chỉnh đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số hồ sơ: 1.013231- DVC: Một phần

9.1. Cấp giấy phép điều chỉnh đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số hồ sơ: 1.013231- DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

9.2. Cấp giấy phép điều chỉnh đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số hồ sơ: 1.013231- DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước) của HĐND
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				

4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày			tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	tỉnh Bình Phước)
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				
10. Cấp giấy phép điều chỉnh đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số hồ sơ: 1.013226- DVC: Một phần								
10.1. Cấp giấy phép điều chỉnh đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số hồ sơ: 1.013226- DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				
10.2. Cấp giấy phép điều chỉnh đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số hồ sơ: 1.013226- DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/N

2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày			đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Q-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				
11. Cấp giấy phép gia hạn đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số hồ sơ: 1.013233- DVC: Một phần								
11.1. Cấp giấy phép gia hạn đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số hồ sơ: 1.013233- DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/N Q-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

11.2. Cấp giấy phép gia hạn đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số hồ sơ: 1.013233- DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

12. Cấp giấy phép gia hạn đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án). Mã số hồ sơ: 1.013227- DVC: Một phần

12.1. Cấp giấy phép gia hạn đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số hồ sơ: 1.013227- DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				

			Văn thư	0,5 ngày			đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	tỉnh Bình Phước)
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

12.2. Cấp giấy phép gia hạn đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số hồ sơ: 1.013227- DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

13. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số hồ sơ: 1.013235- DVC: Một phần

13.1. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số hồ sơ: 1.013235- DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

13.2. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số hồ sơ: 1.013235- DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày				
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				

Tổng thời gian giải quyết			20 ngày					
14. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Mã số hồ sơ: 1.013228- DVC: Một phần								
14.1. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu công nghiệp). Mã số hồ sơ: 1.013228- DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Phước)
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Nguyễn Huy Hoàng) Văn thư	3 ngày 0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày					
14.2. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (Trường hợp tại Khu kinh tế). Mã số hồ sơ: 1.013228- DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,5 ngày	Không	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL. QH-XD-TN-MT, công chức phụ trách lĩnh vực QH-XD thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Phòng QH-XD-TN-MT kiểm tra, nếu đủ điều kiện giải quyết thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt cấp	20.000đ (Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022
2	Bước 2	Thẩm định và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực QH-XD	15,5 ngày				

3	Bước 3	Phê duyệt, Phát hành	Phó Trưởng ban (ông Hoàng Hữu Vũ)	3 ngày			Giấy phép xây dựng (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	của HĐND tỉnh Bình Phước)
			Văn thư	0,5 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,5 ngày				
Tổng thời gian giải quyết				20 ngày				

III. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

1. Cấp Giấy phép môi trường (thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh). Mã số TTHC: 1.010727.000.00.00.H10 - DVC: Một phần

1.1.A. Cấp Giấy phép môi trường (Đối với trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải - Nộp hồ sơ thẩm định). Mã số TTHC: 1.010727.000.00.00.H10 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,1 ngày	VP UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan, các chuyên gia	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL.QHXD-TNMT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định hoặc đoàn kiểm tra và thẩm định nội dung hồ sơ. Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra, Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp ý kiến, có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở các nội dung chỉnh sửa, bổ sung (nếu có), trình Lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển	9.000.000đ (Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022)
2	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra, thẩm định nội dung	Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường	5,15 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt thông báo kết quả thẩm định, Phát hành	Phó Trưởng ban	0,25 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				

	Tổng thời gian giải quyết			6 ngày			đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
1.1.B. Cấp Giấy phép môi trường (Đối với trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải - Nộp hồ sơ cấp phép sau thẩm định). Mã số TTHC: 1.010727.000.00.00.H10 - DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,1 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL.QHXD-TNMT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do). Sau khi nhận được hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh lấy ý kiến các thành viên UBND tỉnh theo quy định tại Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Bình Phước khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Văn phòng UBND tỉnh chuyển ngay các ý kiến của các thành viên UBND tỉnh để Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp, giải trình (nếu có). Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho Chủ dự án đầu tư, nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường, chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường	4,9 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Văn phòng UBND tỉnh ý kiến các thành viên UBND tỉnh, UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	8 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			14 ngày				

							TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
1.2.A. Cấp Giấy phép môi trường (Đối với trường hợp còn lại, không thuộc mục 1.1.A - Nộp hồ sơ thẩm định). Mã số TTHC: 1.010727.000.00.00.H10 - DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,1 ngày	VP UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan, các chuyên gia	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL.QHXD-TNMT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định hoặc đoàn kiểm tra và thẩm định nội dung hồ sơ. Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra, Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp ý kiến, có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở các nội dung chỉnh sửa, bổ sung (nếu có), trình Lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	9.000.000đ (Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022)
2	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra, thẩm định nội dung	Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường	10,65 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt thông báo kết quả thẩm định, Phát hành	Phó Trưởng ban	0,75 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			12 ngày				
1.2.B. Cấp Giấy phép môi trường (Đối với trường hợp còn lại, không thuộc mục 1.1.B - Nộp hồ sơ cấp phép sau thẩm định). Mã số TTHC: 1.010727.000.00.00.H10 - DVC: Một phần								

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,1 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	<p>Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL.QH XD-TNMT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do).</p> <p>Sau khi nhận được hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh lấy ý kiến các thành viên UBND tỉnh theo quy định tại Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Bình Phước khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Văn phòng UBND tỉnh chuyển ngay các ý kiến của các thành viên UBND tỉnh để Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp, giải trình (nếu có). Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho Chủ dự án đầu tư, nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường, chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.</p>	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	CBCC phụ trách lĩnh vực môi trường	8,65 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	0,75 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	8 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
		Tổng thời gian giải quyết			18 ngày			

2. Cấp đổi giấy phép môi trường (thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh). Mã số TTHC: 1.010728.000.00.00.H10 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,1 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL.QHXD-TNMT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp đổi Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do). Sau khi nhận được hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh lấy ý kiến các thành viên UBND tỉnh theo quy định tại Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Bình Phước khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Văn phòng UBND tỉnh chuyển ngay các ý kiến của các thành viên UBND tỉnh để Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp, giải trình (nếu có). Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho Chủ dự án đầu tư, nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp đổi giấy phép môi trường, chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường	3,9 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh. Văn phòng UBND tỉnh	5 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			10 ngày				

3. Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh). Mã số TTHC: 1.010729.000.00.00.H10 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,1 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	<p>Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL.QHXD-TNMT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do).</p> <p>Sau khi nhận được hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh lấy ý kiến các thành viên UBND tỉnh theo quy định tại Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Bình Phước khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Văn phòng UBND tỉnh chuyển ngay các ý kiến của các thành viên UBND tỉnh để Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp, giải trình (nếu có). Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho Chủ dự án đầu tư, nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp điều chỉnh giấy phép môi trường, chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.</p>	4.500.000đ (Nghị quyết số 06/2022/N Q-HĐND ngày 12/7/2022)
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường	15,4 ngày				
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	1 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	8 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
Tổng thời gian giải quyết					25 ngày			

4. Cấp lại giấy phép môi trường (thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh). Mã thủ tục: 1.010730. 000.00.00.H10 - DVC: Một phần

4.1.A. Cấp lại giấy phép môi trường ((Đối với trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải - Nộp hồ sơ thẩm định). Mã thủ tục: 1.010730. 000.00.00.H10 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,1 ngày	VP UBND tỉnh, các sở, ngành có liên quan, các chuyên gia	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL.QHXD-TNMT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định hoặc đoàn kiểm tra và thẩm định nội dung hồ sơ. Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra, Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp ý kiến, có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở các nội dung chỉnh sửa, bổ sung (nếu có), trình Lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	9.000.000đ (Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022)
2	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra, thẩm định nội dung	Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường	5,15 ngày				
3	Bước 3	Phê duyệt thông báo kết quả thẩm định, phát hành	Phó Trưởng ban	0,25 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			6 ngày				
4.1.B. Cấp lại giấy phép môi trường (Đối với trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải - Nộp hồ sơ thẩm định). Mã thủ tục: 1.010730.000.00.00.H10 - DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,1 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL.QHXD-TNMT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định	Không

2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường	4,9 ngày			hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do). Sau khi nhận được hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh lấy ý kiến các thành viên UBND tỉnh theo quy định tại Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Bình Phước khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Văn phòng UBND tỉnh chuyển ngay các ý kiến của các thành viên UBND tỉnh để Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp, giải trình (nếu có). Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho Chủ dự án đầu tư, nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường, chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	
3	Bước 3	Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Phó Trưởng ban	0,5 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	8 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			14 ngày				
4.2.A. Cấp lại giấy phép môi trường (Đối với trường hợp còn lại, không thuộc mục 4.1.A - Nộp hồ sơ thẩm định). Mã thủ tục: 1.010730.000.00.00.H10 - DVC: Một phần								
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,1 ngày	VP UBND tỉnh, các sở, ngành	Không	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL.QH XD-TNMT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường xem xét	9.000.000đ (Nghị quyết số 06/2022/N

2	Bước 2	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra, thẩm định nội dung	Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường	10,65 ngày	có liên quan, các chuyên gia		tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định hoặc đoàn kiểm tra và thẩm định nội dung hồ sơ. Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra, Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp ý kiến, có văn bản thông báo cho chủ dự án, cơ sở các nội dung chỉnh sửa, bổ sung (nếu có), trình Lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do), chuyển Văn thư đóng dấu phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	Q-HĐND ngày 12/7/2022)
3	Bước 3	Thông báo kết quả thẩm định, Phát hành	Phó Trưởng ban	0,75 ngày				
			Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			12 ngày				

4.2.B. Cấp lại giấy phép môi trường (Đối với trường hợp còn lại, không thuộc mục 4.1.B - Nộp hồ sơ sau thẩm định). Mã thủ tục: 1.010730.000.00.00.H10 - DVC: Một phần

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	0,1 ngày	VP UBND tỉnh	UBND tỉnh	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận tại TTPVHCC chuyển hồ sơ đến phòng QL.QHXD-TNMT, công chức phụ trách lĩnh vực môi trường thẩm định hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trình UBND tỉnh phê duyệt cấp Giấy phép môi trường (trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do). Sau khi nhận được hồ sơ trình của Ban Quản lý Khu kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh lấy ý kiến các thành viên UBND tỉnh theo quy định tại Quyết định số	Không
2	Bước 2	Thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Ban phê duyệt	Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường	8,65 ngày				
3	Bước 3		Phó Trưởng ban	0,75 ngày				

		Lãnh đạo Ban phê duyệt, trình UBND	Văn thư	0,25 ngày				
4	Bước 4	UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	8 ngày				
5	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Trả kết quả của Trung tâm PVHCC	0,25 ngày				
	Tổng thời gian giải quyết			18 ngày			24/2022/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Bình Phước khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Văn phòng UBND tỉnh chuyển ngay các ý kiến của các thành viên UBND tỉnh để Ban Quản lý Khu kinh tế tổng hợp, giải trình (nếu có). Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt hoặc có văn bản thông báo trả hồ sơ cho Chủ dự án đầu tư, nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường, chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh đóng dấu, phát hành và chuyển đến Bộ phận trả kết quả của TTPVHCC trả kết quả cho tổ chức, công dân theo hình thức đã đăng ký trước đó.	